

BÁO CÁO

Công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Công văn số 2723/BTP-TCTHADS ngày 30/6/2023 của Bộ Tư pháp về việc thống kê, báo cáo kết quả công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang với nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ

Nhằm tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, triển khai Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, quán triệt Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg và các văn bản có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm thực hiện đúng quy định và nâng cao nhận thức về công tác thi hành án hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ; chú trọng chỉ đạo nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật; chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc ban hành, thực hiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, xem công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quán triệt và yêu cầu thẩm phán Tòa án hai cấp trong tỉnh thực hiện nghiêm túc Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các quy định pháp luật có liên quan đến việc giải quyết các vụ án hành chính. Bố trí thẩm phán có năng lực chuyên môn để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án hành chính. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở thẩm phán xây dựng kế hoạch công tác xét xử đảm bảo kịp thời, nhanh chóng và chính xác, không để án quá thời hạn chuẩn bị xét xử phát sinh. Bản án, quyết định tuyên rõ ràng, dễ hiểu và thuận lợi cho công tác thi hành án. Thời hạn gửi văn bản tổ tụng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tuân theo

quy định của pháp luật tố tụng. Thông qua các cuộc hội nghị triển khai công tác năm và cuộc họp sơ kết tháng, quý của đơn vị kịp thời rút kinh nghiệm về những sai sót nghiệp vụ trong quá trình giải quyết, xét xử các vụ án để nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, trong đó có án hành chính. Kịp thời trao đổi, xin ý kiến đối với Tòa án cấp trên những khó khăn, bất cập trong thực tiễn giải quyết các vụ án hành chính để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính

2.1. Tình hình quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện

a) Tổng số các quyết định hành chính, hành vi hành chính (QĐHC, HVHC) bị khiếu kiện: 56 QĐHC, HVHC bị khiếu kiện (38 QĐHC, 18 HVHC). Đã giải quyết 22 vụ. Cụ thể:

- Đình chỉ trước phiên tòa 13 vụ;
- Xét xử 09 vụ. Kết quả:
 - + 01 vụ đình chỉ tại phiên tòa do người khởi kiện rút đơn;
 - + 04 vụ bác yêu cầu khởi kiện;
 - + 03 vụ chấp nhận yêu cầu khởi kiện;
 - + 01 công nhận thỏa thuận của đương sự.

b) Số lượng quyết định hành chính trái pháp luật bị tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ/tổng số các QĐHC bị khiếu kiện: 02/38 (02 QĐHC của UBND huyện Chợ Mới bị Tòa án tuyên hủy toàn bộ/tổng số 38 QĐHC bị khiếu kiện).

c) Số lượng hành vi hành chính bị tòa án tuyên bố là trái pháp luật/tổng số các HVHC bị khiếu kiện: 01/18 (01 HVHC của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang bị Tòa án tuyên là trái pháp luật/tổng số 18 HVHC bị khiếu kiện).

d) Đánh giá chung tình hình ban hành quyết định hành chính, tiến hành hành vi hành chính cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền

Nhìn chung, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền ban hành rất nhiều QĐHC và thực hiện nhiều HVHC, tuy nhiên chỉ có tỷ lệ rất nhỏ các QĐHC, HVHC bị khiếu kiện.

Tình hình khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong thời gian gần đây có chiều hướng gia tăng thể hiện ở số lượng các quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện tăng (*so với cùng kỳ năm 2024 tăng 01 quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện, tỷ lệ 1,8%*) và tập trung chủ yếu ở lĩnh vực đất đai.

Về nguyên nhân dẫn đến việc các QĐHC, HVHC bị khởi kiện tăng do năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận công chức làm công tác tham mưu còn hạn chế, chưa nắm vững các quy định của pháp luật khi ban hành QĐHC, thực hiện HVHC khi giải quyết công việc của người dân. Bên cạnh đó, vẫn còn một số người dân mặc dù biết được QĐHC, HVHC của cơ quan, người có thẩm quyền ban hành có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nhưng cố tình trì hoãn,

kéo dài thời gian chấp hành bằng việc sử dụng quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án.

2.2. Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính

a) Kết quả chấp hành Điều 55, 60 và Điều 78 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến QĐHC, HVHC bị khởi kiện

Nhìn chung, trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, trong đó người bị kiện là các cơ quan, người thẩm quyền đều cử người bảo vệ quyền lợi hợp pháp, cung cấp tài liệu, chứng cứ và thực hiện giải trình đối với yêu cầu khởi kiện nhưng vẫn còn một số trường hợp chậm cung cấp tài liệu, chứng cứ.

Về sự có mặt của người bị kiện khi Tòa án mở phiên tòa hoặc phiên đối thoại: hầu hết các vụ án hành chính người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa và các phiên đối thoại nhưng có cử người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tham dự.

b) Số lượng trường hợp người đứng đầu (hoặc đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa/tổng số vụ án hành chính giải quyết khiếu kiện QĐHC, HVHC: 0 trường hợp.

c) Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, tham gia tổ tụng hành chính: Không có.

d) Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân liên quan đến việc người đứng đầu (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa hành chính

Trong kỳ báo cáo, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đã có Kiến nghị số 16/KN-VKS-HC ngày 18/11/2024 đối với Chủ tịch UBND tỉnh về khắc phục vi phạm pháp luật trong tham gia tổ tụng hành chính. Sau khi nhận được kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1658/UBND-NC ngày 22/11/2024 chỉ đạo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, tiếp thu, khắc phục các vi phạm pháp luật trong việc tham gia tổ tụng hành chính theo nội dung kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; thực hiện nghiêm Luật Tổ tụng hành chính 2015 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính trong việc tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa, gửi văn bản, tài liệu, chứng cứ và có mặt theo triệu tập của Tòa án.

3. Công tác chấp hành pháp luật thi hành án hành chính

a) Tình hình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật

- Số lượng bản án, quyết định phải thi hành: 06 (kỳ trước chuyển sang: 02; thụ lý mới: 04).

- Số lượng bản án, quyết định của Tòa án đã được thi hành: 04.
- Số trường hợp tự nguyện thi hành án: 03.
- Số trường hợp phải có quyết định của Tòa án buộc thi hành mới thi hành án: 01.
- Số trường hợp đã có quyết định buộc thi hành án của Tòa án nhưng vẫn chưa thi hành án: 0.

b) Việc xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức trong thi hành án hành chính: không có.

c) Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật liên quan đến thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính

Việc theo dõi tình hình thực hiện nghĩa vụ của người phải thi hành án và kiến nghị người có thẩm quyền xem xét trách nhiệm còn chậm thực hiện.

d) Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân liên quan đến việc chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án

Trong kỳ báo cáo không phát sinh kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân liên quan đến việc chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án.

4. Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh.

5. Việc thực hiện cung cấp thông tin về kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật

Việc thực hiện cung cấp thông tin về kết quả thi hành án, quyết định của Tòa án theo quy định tại Điều 311 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 được thực hiện đầy đủ theo tiến độ quá trình thi hành án.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Ngoài các khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân đã nêu ở các báo cáo trước, quá trình thi hành công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính phát sinh một số vướng mắc như sau:

- Quy định về thời hạn tự nguyện thi hành án hành chính: Tại khoản 2 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: “*Người phải thi hành án có trách nhiệm thi hành án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án, trừ một số trường hợp bản án, quyết định phải thi hành ngay*”. Quy định nêu trên chưa rõ trong thời hạn tự nguyện thi hành án, người phải thi hành án phải thi hành xong tất cả các nghĩa vụ theo nội dung bản án hay chỉ cần thực hiện một trong các bước để thi hành án theo thời hạn, trình tự, thủ tục mà pháp luật quản lý chuyên ngành quy định thì được xem đã tự nguyện thi hành án.

- Quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Viện Kiểm sát nhân dân trong thi hành án hành chính: Theo quy định tại Điều 315 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Viện Kiểm sát nhân dân có quyền kiến nghị với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thi hành án hành chính và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án để có biện pháp thi hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án nhưng không quy định về trách nhiệm trả lời, thời hạn trả lời kiến nghị hoặc thông báo kết quả thực hiện kiến nghị cho Viện Kiểm sát nhân dân.

2. Nguyên nhân

Nhận thức pháp luật, sự quan tâm đối với việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính của người đứng đầu một số đơn vị còn chưa đầy đủ dẫn đến việc chấp hành chưa nghiêm các quy định của pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Quy định về thời hạn tự nguyện thi hành án hành chính: Việc thi hành án hành chính là quá trình cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính mới theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, để phù hợp với thực tiễn quản lý hành chính nhà nước, kiến nghị sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 theo hướng quy định rõ người phải thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án; không quy định trong thời hạn tự nguyện thi hành án, người phải thi hành phải hoàn thành xong nhiệm vụ, công vụ mà bản án đã tuyên mới được xác định là tự nguyện thi hành án hành chính.

- Quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Viện Kiểm sát nhân dân trong thi hành án hành chính: Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả các kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thi hành án hành chính và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án trên thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành án hành chính, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 theo hướng bổ sung các quy định về trách nhiệm trả lời, thời hạn trả lời kiến nghị hoặc thông báo kết quả thực hiện kiến nghị của các chủ thể bị kiến nghị cho Viện Kiểm sát nhân dân.

Trên đây là báo cáo công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xin báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước